

Số: 09/2023/QĐCNTTLH

Đông Anh, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị B và ông Trịnh Ngọc Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 07 tháng 12 năm 2022 của bà Nguyễn Thị B và ông Trịnh Ngọc Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 12/4/1963, căn cước công dân số 001163021xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 24/7/2021.

2. Ông Trịnh Ngọc Đ, sinh ngày 01/12/1961, căn cước công dân số 030061003xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 04/02/2020.

3. Anh Trịnh Ngọc L, sinh ngày 16/02/1994, căn cước công dân số 001094031xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 01/5/2021.

4. Chị Nguyễn Thị Hà T, sinh năm 1995, căn cước công dân số 001195001xxx.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị B và ông Trịnh Ngọc Đ.

- Về con chung: Ông bà có một con chung là: Trịnh Ngọc L, sinh ngày 16/02/1994. Anh L đã thành niên, có khả năng tự lập về kinh tế nên không phải giải quyết về việc giao nuôi con chung và cấp dưỡng..

- Về tài sản chung: Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ: Căn hộ xx - nhà B – Tập thể nhà máy Z, xã NK, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số 15xxx.2003 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 14/10/2003 các đương sự thống nhất để bà Nguyễn Thị B và anh Trịnh Ngọc L toàn quyền sở hữu và sử dụng. Bà B và anh L cùng sở hữu và sử dụng tài sản này không yêu cầu phân định cụ thể quyền lợi của từng người đối với tài sản.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- UBND thị trấn ĐA, huyện ĐA, Hà Nội (GCN kết hôn số 119, quyền số 01, ngày 28/12/1991);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thanh